

## **Phần một: Ý ĐỊNH BÀI GIẢNG (05 phút)**

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

- Trang bị cho đoàn viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi về cấu trúc, đặc điểm của hệ thống chính trị ở Việt Nam; vai trò, nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị; vị trí, vai trò chức năng, nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đổi mới hệ thống chính trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

- Nâng cao nhận thức, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, vào sức mạnh của hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay.

- Vận dụng sáng tạo những kiến thức được học vào thực tiễn công tác, tích cực tham gia đổi mới hệ thống chính trị Việt Nam trong giai đoạn hiện nay, tăng cường bảo vệ Đảng, bảo vệ hệ thống chính trị, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

### **II. NỘI DUNG**

1. Khái quát về hệ thống chính trị và hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam – thành tố hạt nhân và lãnh đạo cả hệ thống chính trị Việt Nam.

3. Đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị.

Trọng tâm: Phần II. Đảng Cộng sản Việt Nam - thành tố hạt nhân và lãnh đạo cả hệ thống chính trị Việt Nam.

Trọng điểm: Mục 2 (Phần II). Nội dung lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị.

### **III. ĐỐI TƯỢNG**

Cán bộ, đoàn viên trong chi đoàn.

### **IV. PHƯƠNG PHÁP**

- Người giảng: Sử dụng phương pháp thuyết trình kết hợp trình chiếu powerpoint, nêu nội dung chính, phân tích làm rõ từng vấn đề liên quan, lấy dẫn chứng làm rõ từng nội dung.

- Người học: Lắng nghe, ghi chép nội dung và tham gia phát biểu xây dựng bài.

### **V. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian toàn bài: 03 giờ

- Thời gian lên lớp: 02 giờ

- Thảo luận, ôn tập và hoạt động bổ trợ: 50 phút

- Thời gian nghỉ giải lao: 10 phút

### **VI. ĐỊA ĐIỂM**

- Lên lớp: Tại phòng giao ban Đại đội.

- Thảo luận, ôn tập: Tại phòng Trung đội.

### **VII. TÀI LIỆU**

Tài liệu “Các bài học lý luận chính trị dành cho đoàn viên” nhà xuất bản Thanh niên, năm 2020.

Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), *Văn kiện hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

*Điều lệ Đảng Cộng Sản Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng).*

*Điều lệ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI thông qua ngày 13/12/2017).*

*Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII thông qua ngày 09/3/2017).*

*Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII thông qua ngày 12/12/2018).*

*Điều lệ Công đoàn Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII thông qua ngày 24/9/2018).*

*Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam lần thứ IX thông qua ngày 20/9/2019).*

*Hiến pháp 2013 (2016)*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Acemoglu D. và Robinson J (2013), *Tại sao các quốc gia thất bại*, Bản dịch, Nxb Trẻ, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **Phần hai: NỘI DUNG (105 phút)**

### **I. KHÁI QUÁT VỀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VIỆT NAM HIỆN NAY (40 phút)**

#### **1. Khái quát về hệ thống chính trị (15 phút)**

##### **a) Khái niệm hệ thống chính trị (05 phút)**

Chính trị hiểu theo nghĩa chung nhất là một lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội, bao gồm các hoạt động và các mối quan hệ giữa các chủ thể trong đời sống xã hội liên quan đến việc nhận diện và giải quyết các vấn đề chung của toàn xã hội, nhất là những vấn đề có tính tranh chấp, xung đột mang tính phổ biến trong các mối quan hệ xã hội. Để có thể giải quyết được các vấn đề trên, một quyền lực chung được thiết lập có sức mạnh cưỡng chế nhằm duy trì trật tự, hòa bình và công lý trong xã hội, đảm bảo các quyền, tự do của công dân. Nhà nước được tổ chức để thực thi quyền lực này. Do vậy, quyền lực nhà nước có nguồn gốc từ nhân dân.

Trong các xã hội có giai cấp, các giai cấp tùy vào khả năng và tương quan lực lượng của mình đều tìm cách để giành quyền lực nhà nước để hiện thực hóa lợi ích của giai cấp mình, trên cơ sở và nhân danh thực hiện mục tiêu chung của xã hội. Chính vì vậy, ở cách tiếp cận này, chính trị được khái quát là quan hệ giữa các giai cấp, các tầng lớp trong việc giành, giữ và thực thi quyền lực nhà nước.

***Hệ thống chính trị là một chỉnh thể các tổ chức chính trị hợp pháp trong xã hội, bao gồm các đảng chính trị, nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội được liên kết với nhau trong một hệ thống cấu trúc, chức năng với các cơ chế vận hành và mối quan hệ giữa chúng nhằm thực thi quyền lực chính trị.***

*Ví dụ: - Hệ thống chính trị của Mỹ và một số nước tư bản phương Tây gồm có: Tổng thống, Hạ viện và Thượng viện.*

*- Quân chủ lập hiến hay quân chủ đại nghị là một hình thức tổ chức nhà nước giữ nguyên vai trò của vua hay quốc vương từ thời phong kiến nhưng vị quân vương không nắm thực quyền, mà quyền lực chủ yếu thuộc quốc hội do đảng phái chiếm đa số ghé lãnh đạo; đảng này cũng có quyền tự chấp chính, hoặc liên minh với đảng khác để thành lập Chính phủ. Thủ tướng thường là thuộc đảng chiếm đa số. Trong các nhà nước theo chính thể quân chủ hạn chế thì quyền lực tối cao của quốc gia phần thuộc vị quân vương, được coi là quốc trưởng, phần thuộc một cơ quan khác, khi là nghị viện hay hội đồng đại biểu. Cuộc bầu cử có thể là đầu phiếu phổ thông hay hạn chế cho một vài giai cấp quý tộc. Chính thể quân chủ lập hiến theo mô hình đại nghị còn tồn tại ở nhiều nước phát triển trên thế giới hiện nay như Nhật Bản, Anh Quốc, Thụy Điển, Đan Mạch, Canada, Úc, Campuchia, Thái Lan, Tây Ban Nha, Na Uy... phần nhiều do nguyên nhân lịch sử.*

##### **b) Đặc trưng cơ bản của hệ thống chính trị (05 phút)**

Trong xã hội có giai cấp, các chủ thể chính trị được liên kết với nhau trong một hệ thống tổ chức, nhằm tác động vào các quá trình của đời sống xã hội; củng cố, duy trì và phát triển chế độ chính trị phù hợp với lợi ích của giai cấp cầm quyền, đồng thời thực hiện lợi ích của các chủ thể khác ở mức độ nhất định.

**- Tính quyền lực: Hệ thống chính trị của bất kỳ chế độ, xã hội nào cũng là hệ thống tổ chức phân bổ và thực thi quyền lực chính trị của các chủ thể, lực lượng trong xã hội.**

Chẳng hạn, bên cạnh chủ thể nắm giữ và thực thi quyền lực nhà nước, còn có các chủ thể khác tham gia, tác động đến việc thực thi quyền lực nhà nước theo những cách thức nhất định, nhằm đảm bảo quyền và lợi ích của mình trong xã hội.

**- Tính vượt trội: Hệ thống chính trị được xác lập và hoạt động theo các thể chế, luật lệ và cơ chế nhằm tạo ra sức mạnh, tính vượt trội của hệ thống.**

Theo đó, những tương tác có hại làm triệt tiêu động lực và kết quả hoạt động của nhau sẽ bị hạn chế, ngăn chặn, đồng thời cho phép và khuyến khích những tương tác mang tính hỗ trợ, hợp tác nhằm đạt được kết quả tốt nhất cho các bên và cho xã hội.

c) Cấu trúc của hệ thống chính trị (05 phút)

- Hệ thống chính trị là một chỉnh thể các tổ chức chính trị (hợp pháp) thực thi những chức năng nhất định trong xã hội, gồm có:

**+ Đảng chính trị: Đảng cầm quyền là lực lượng chủ yếu thực thi quyền lực nhà nước, quyết định chính sách quốc gia.**

Các đảng khác (trong mô hình hệ thống chính trị có nhiều đảng) đóng vai trò hợp tác, tham gia phản biện, giám sát, kể cả tìm cách hạn chế, ngăn cản hoạt động của đảng cầm quyền nhằm bảo vệ lợi ích của đảng mình.

*Ví dụ: Các đảng ở nước Mỹ hiện nay là Đảng Cộng hoà, Đảng Dân chủ. Ở Cam-pu-chia là Đảng CPP, Đảng Phun-xi-pet...*

**+ Nhà nước: Được cấu thành bởi 3 cơ quan lập pháp, hành pháp và tư pháp.**

Ba cơ quan này thực thi quyền lực nhà nước. Quyền lực nhà nước khác với quyền lực của các tổ chức chính trị khác ở tính “độc quyền cưỡng chế hợp pháp”.

**+ Các tổ chức chính trị - xã hội: Là những tổ chức của công dân được lập ra nhằm thực hiện một mục tiêu nhất định**, có thể tác động đến việc thực hiện quyền lực của đảng cầm quyền, nhà nước để bảo vệ lợi ích của tổ chức mình và lợi ích của các thành viên. Mức độ sự tác động này phụ thuộc vào vị trí, khả năng, nguồn lực của tổ chức đó trong xã hội.

**- Sự tương tác của các thể chế chính trị.**

Sự tương tác của các thể chế chính trị theo các cơ chế và mối quan hệ đã được xác lập, chủ yếu trên cơ sở của luật pháp. Theo đó, các tổ chức này có sự liên kết tương hỗ, hỗ trợ hoặc đối trọng, ngăn cản nhau trong các quá trình nhất định nhằm thực thi quyền lực chính trị, đạt được mục đích chung của hệ thống và xã hội cũng như lợi ích của các tổ chức thành viên của hệ thống chính trị

Chẳng hạn, trong hệ thống chính trị, các đảng chính trị thường đề ra cương lĩnh, mục tiêu, đường lối phát triển đất nước để vận động, thuyết phục nhân dân ủng hộ, bỏ phiếu nhằm giành được đủ phiếu bầu trở thành đảng cầm quyền hoặc đảng đối lập có vị trí trong bộ máy nhà nước.

Khi trở thành đảng cầm quyền, đảng cầm quyền sẽ thể chế hóa cương lĩnh, mục tiêu, đường lối chính trị của đảng thành luật pháp, chương trình, dự án, chính sách và tổ chức thực hiện. Các đảng đối lập và các tổ chức chính trị - xã

hội, phương tiện truyền thông có thể tham gia vào quá trình này để giám sát, phản biện chính sách của đảng cầm quyền tùy theo vị trí, nguồn lực mà họ có, nhằm làm tăng tính cân trọng, hợp lý của chính sách được ban hành hoặc phản đối, ngăn cản chính sách nhằm bảo vệ lợi ích của mình hoặc của người dân và xã hội theo quan điểm của họ.

*Ví dụ: Đảng cầm quyền của nước Mỹ hiện nay là Đảng Cộng hoà.*

## **2. Khái quát về hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay (25 phút)**

a) Các thành tố trong hệ thống chính trị Việt Nam (05 phút)

***Hệ thống chính trị Việt Nam gồm có:***

***- Đảng Cộng sản Việt Nam***

***- Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam***

***- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội gồm có:***

***Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam.***

Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là một tổ chức thành viên của Mặt trận, vừa là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội, là hạt nhân của hệ thống chính trị; Nhà nước là trung tâm của hệ thống chính trị.

Thuật ngữ “hệ thống chính trị” được chính thức sử dụng ở Việt Nam từ Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI (1989). Việc chuyển từ “hệ thống chuyên chính vô sản” sang “hệ thống chính trị” có ý nghĩa nhấn mạnh đến sự tương tác, hợp tác của các chủ thể trong đời sống chính trị - xã hội, nhằm tạo nên sức mạnh hợp lực của toàn hệ thống và khả năng thích nghi của hệ thống với những thay đổi của môi trường xã hội.

b) Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của các thành tố trong hệ thống chính trị Việt Nam (10 phút)

***- Đảng Cộng sản Việt Nam.***

Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân Việt Nam, Nhân dân lao động và của cả dân tộc. Đảng là một bộ phận của hệ thống chính trị, đồng thời là hạt nhân lãnh đạo của toàn bộ hệ thống chính trị.

***Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Chức năng lãnh đạo của Đảng thể hiện trên những nội dung chủ yếu sau: Đảng đề ra Cương lĩnh chính trị, đường lối, chiến lược, chủ trương phát triển kinh tế, xã hội; đồng thời Đảng là người lãnh đạo và tổ chức thực hiện Cương lĩnh, đường lối của Đảng.***

Đảng tổ chức, thực hiện tuyên truyền, thuyết phục, vận động các tổ chức và xã hội ủng hộ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng.

Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo thông qua việc thực hiện, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên.

*Ví dụ: - Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời ngày 03/02/1930 là sự kiện lịch sử cực kỳ trọng đại, một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt Nam.*

*- Đại hội Đảng đề ra đường lối, chủ trương lãnh đạo đất nước.*

*- Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*

***Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân.*** Nhà nước là trụ cột của hệ thống chính trị Việt Nam. Nhà nước gồm có các cơ quan Trung ương như Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân và chính quyền địa phương.

*Ví dụ: Nhà nước Việt Nam là hệ thống gồm 4 cơ quan:*

*Cơ quan quyền lực (cơ quan lập pháp): Quốc hội và HĐND.*

*Cơ quan hành chính (hành pháp): Chính phủ và UBND.*

*Cơ quan xét xử (tư pháp): Tòa án nhân dân tối cao, tòa án nhân dân.*

*Cơ quan kiểm sát (công tố): Viện kiểm sát nhân dân và viện kiểm sát.*

***+ Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.***

Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

Quốc hội được toàn thể Nhân dân bầu ra theo hình thức phổ thông đầu phiếu với nhiệm kỳ 5 năm. Quốc hội bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch nước, Phó Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng dân tộc, Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chủ tịch Hội đồng bầu cử quốc gia, Tổng Kiểm toán nhà nước, người đứng đầu cơ quan khác do Quốc hội thành lập; phê chuẩn đề nghị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng và thành viên khác của Chính phủ, Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; phê chuẩn danh sách thành viên Hội đồng Quốc phòng và an ninh, Hội đồng Bầu cử quốc gia.

***Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.*** Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước.

*Ví dụ: Quốc hội khóa I nước ta được thành lập vào tháng 01 năm 1946. Hiện nay đã trải qua 14 khóa. Quốc hội khóa XIV từ năm 2016 đến năm 2021.*

*Chủ tịch Quốc hội hiện nay là đồng chí Nguyễn Thị Kim Ngân.*

*Số lượng đại biểu hiện tại là 483 người.*

***+ Chủ tịch nước là người đứng đầu Nhà nước, thay mặt nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại. Chủ tịch nước do Quốc hội bầu trong số đại biểu Quốc hội.*** Chủ tịch nước chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội.

*Ví dụ: Chủ tịch nước đầu tiên của nước ta là Hồ Chí Minh, hiện nay là Nguyễn Phú Trọng.*

+ ***Chính phủ là cơ quan hành chính Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện quyền hành pháp, là cơ quan chấp hành của Quốc hội.*** Chính phủ chịu trách nhiệm trước Quốc hội và báo cáo công tác trước Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước.

Chính phủ gồm Thủ tướng chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng và Thủ trưởng cơ quan ngang bộ. Cơ cấu, số lượng thành viên chính phủ do Quốc hội quyết định.

Thủ tướng Chính phủ do Quốc hội bầu ra là người đứng đầu Chính phủ. Chịu trách nhiệm trước Quốc hội và hoạt động của Chính phủ và những nhiệm vụ được giao.

Chính phủ thực hiện chức năng hành pháp, “tổ chức thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước”, thống nhất quản lý về các lĩnh vực, ngành và nền hành chính quốc gia.

*Ví dụ: Thủ tướng đầu tiên của nước ta là Chủ tịch Hồ Chí Minh, đến Quốc hội khóa I bầu ông Phạm Văn Đồng làm Thủ tướng, Thủ tướng hiện tại là ông Nguyễn Xuân Phúc.*

+ ***Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử thực hiện quyền tư pháp. Tòa án gồm Tòa án nhân dân được thành lập từ cấp trung ương đến cấp huyện và các tòa án khác do luật định.***

Tòa án nhân dân có nhiệm vụ bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Tòa án xét xử độc lập chỉ tuân theo pháp luật. Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử được bảo đảm; thực hiện chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm.

+ ***Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố, kiểm sát*** hoạt động tư pháp. Nhiệm vụ của Viện kiểm sát nhân dân là bảo vệ pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

+ ***Chính quyền địa phương được tổ chức ở các đơn vị hành chính.*** Cấp chính quyền địa phương gồm có Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được tổ chức phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt theo luật định.

*Ví dụ: Hiện nay, nước ta có 63 tỉnh, thành phố, có 05 thành phố trực thuộc Trung ương. Hiện nay, đang thực hiện thí điểm Bí thư tỉnh ủy kiêm Chủ tịch HĐND tỉnh.*

***“Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân, do Nhân dân địa phương bầu ra, chịu trách nhiệm trước Nhân dân địa phương và cơ quan nhà nước cấp trên”.*** Nhiệm kỳ của Hội đồng nhân dân là 05 năm.

Hội đồng nhân dân có hai chức năng cơ bản là:

1. Quyết định các vấn đề của địa phương do luật định.
2. Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật ở địa phương và việc thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.

“Ủy ban nhân dân ở cấp chính quyền địa phương do Hội đồng nhân dân cùng cấp bầu, là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân và cơ quan hành chính nhà nước cấp trên”.

Ủy ban nhân dân có 3 chức năng chính: (1) Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương; (2) Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân; (3) Thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

**- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội:**

**+ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.** Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có tên gọi ban đầu là Hội phản đế đồng minh do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo, được thành lập ngày 18/11/1930.

Từ khi được thành lập đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng và cùng trải qua các thời kỳ hoạt động cách mạng với những tên gọi khác nhau, Mặt trận là tổ chức tập hợp, phát huy tinh thần yêu nước, truyền thống đoàn kết dân tộc của Việt Nam - một nhân tố quan trọng góp phần quyết định vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Kế tục và phát huy vai trò lịch sử của Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam các thời kỳ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày nay vẫn tiếp tục đại diện cho lợi ích, tiếng nói rộng rãi của các nhóm xã hội, các giai cấp, tầng lớp nhân dân, tạo sự đoàn kết, đồng thuận xã hội, huy động nguồn lực, sức mạnh của toàn thể nhân dân vào xây dựng đảng, chính quyền, xây dựng đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là một bộ phận của hệ thống chính trị, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có vai trò tập hợp, thu hút các tầng lớp Nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội; tuyên truyền động viên Nhân dân phát huy quyền làm chủ, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, nghiêm chỉnh thi hành Hiến pháp và pháp luật; phản biện xã hội đối với dự thảo chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tập hợp ý kiến, kiến nghị của Nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng và Nhà nước; tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân; cùng Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền với lợi ích chính đáng của Nhân dân; tham gia phát triển tình hữu nghị, hợp tác giữa Nhân dân Việt Nam với Nhân dân các nước trong khu vực và trên thế giới.

*Ví dụ: Chủ tịch Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hiện nay là ông Trần Thanh Mẫn. Ở cấp xã, huyện, tỉnh đều có Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.*

Các tổ chức chính trị - xã hội bao gồm: “Công đoàn Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, hội viên,



tổ chức của mình; cùng các tổ chức thành viên khác của Mặt trận phối hợp và thống nhất hành động trong Mặt trận Tổ quốc Việt Nam”.

*Ví dụ: Chủ tịch Công đoàn Việt Nam hiện nay: Ông Nguyễn Đình Khang.*

*Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam hiện nay: Ông Thảo Xuân Sùng.*

*Bí thư thứ nhất Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hiện nay: Đồng chí Lê Quốc Phong.*

*Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam hiện nay: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.*

*Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam hiện nay: Thượng tướng Nguyễn Văn Đước.*

**Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội là một bộ phận của hệ thống chính trị, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân**, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, nơi hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của các thành viên. Đảng Cộng sản Việt Nam vừa là thành viên vừa là tổ chức lãnh đạo Mặt trận.

#### **+ Công đoàn Việt Nam**

**Công đoàn Việt Nam được thành lập ngày 28/7/1929.** Trải qua quá trình hình thành và phát triển, tổ chức Công đoàn Việt Nam đã có những đóng góp quan trọng vào công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc, giải phóng giai cấp, trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Hiến pháp 2013 quy định: “Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người dân lao động, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động, tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội: tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

**Công đoàn Việt Nam là thành viên của hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo**, có quan hệ hợp tác với Nhà nước và phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức xã hội khác; hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

*Ví dụ: Người lao động đang làm việc tại các công ty, cơ quan hay tổ chức bị xâm phạm về quyền lợi, lợi ích hợp pháp sẽ được tổ chức công đoàn đứng ra bảo vệ và đòi quyền lợi, lợi ích chính đáng và hợp pháp mà người lao động đó được hưởng.*

#### **+ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam**

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (thành lập ngày 20/10/1930) là tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị, đại diện cho quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam; phấn đấu vì sự phát triển, tiến bộ của phụ nữ và bình đẳng giới. Hội là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên của Liên đoàn các tổ chức phụ nữ ASEAN.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam từ khi thành lập đến nay đã đoàn kết, vận động, tập hợp rộng rãi các tầng

lớp phụ nữ, phát huy truyền thống yêu nước, anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang, góp phần tích cực, quan trọng vào sự nghiệp giải phóng đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã có sự phát triển mạnh trong việc tổ chức, thu hút hội viên; có những mô hình liên kết, hỗ trợ thiết thực, sáng tạo cho sự phát triển của các hội viên, tham gia xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế gia đình và đặc biệt đóng góp những ý kiến phản biện, đề xuất chính sách cho Đảng và Nhà nước trong việc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của phụ nữ, trẻ em và thực hiện những hoạt động cho sự phát triển, bình đẳng giới của phụ nữ Việt Nam.

*Ví dụ: Ở mỗi địa phương đều có Hội Liên hiệp Phụ nữ giúp liên kết đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hướng dẫn cho các chị em vay vốn từ ngân hàng chính sách xã hội để phát triển kinh tế gia đình; vận động chị em hưởng ứng các phong trào bảo vệ, chăm sóc sức khỏe phụ nữ và trẻ em...*

#### **+ Hội Nông dân Việt Nam**

Hội Nông dân Việt Nam (thành lập ngày 14/10/1930) là tổ chức chính trị - xã hội của nông dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo và là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ sở chính trị của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Trong bối cảnh hiện nay, mục đích của Hội là tập hợp đoàn kết nông dân, tạo diễn đàn chia sẻ thông tin và tri thức trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, tạo sự kết nối, hỗ trợ giữa các hội viên, đồng thời đại diện và bảo vệ cho quyền, lợi ích chính đáng của hội viên trong quan hệ với các chủ thể khác của đời sống xã hội. Từ đó, tạo sự đồng thuận, sức mạnh của tổ chức, xứng đáng là lực lượng đồng minh tin cậy trong khối liên minh công, nông, trí, bảo đảm thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng và phát triển nông dân, nông nghiệp, nông thôn trong thời kỳ mới.

*Ví dụ: Ở các cấp từ xã, huyện, tỉnh đều được tổ chức Hội Nông dân Việt Nam cùng cấp.*

#### **+ Hội Cựu chiến binh Việt Nam**

Hội Cựu chiến binh Việt Nam (thành lập ngày 06/12/1989) là một tổ chức chính trị - xã hội, thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Hội.

Mục đích của Hội là tập hợp, đoàn kết, tổ chức, động viên các thế hệ Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ thành quả cách mạng, xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ quyền lợi ích chính đáng và hợp pháp của cựu chiến binh, chăm lo giúp đỡ nhau trong cuộc sống, gắn bó tình bạn chiến đấu.

*Ví dụ: Ở các cấp từ xã, huyện, tỉnh đều được tổ chức Hội Cựu Chiến binh Việt Nam cùng cấp.*

*Sau hơn nửa thế kỷ đấu tranh cách mạng và kháng chiến chống giặc ngoại xâm, đến nay nước ta có trên 4 triệu cựu chiến binh. Đây là lực lượng cách*

*mạng tuyệt đối trung thành với Đảng, có kinh nghiệm chiến đấu trong cách mạng và xây dựng đất nước, được Đảng, Nhà nước và nhân dân tôn vinh và đánh giá cao sự hi sinh, cống hiến to lớn trong các cuộc kháng chiến, giải phóng dân tộc, làm nhiệm vụ quốc tế, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.*

**+ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh**

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (thành lập ngày 26/3/1931) là tổ chức chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Đoàn bao gồm những thanh niên tiên tiến, phấn đấu vì mục đích, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là thành viên của hệ thống chính trị, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và Pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đảng lãnh đạo công tác thanh niên và trực tiếp lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Xây dựng Đoàn vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là xây dựng Đảng trước một bước. Nhà nước quản lý thanh niên và công tác thanh niên; thể chế hoá đường lối, chủ trương của Đảng về thanh niên và công tác thanh niên thành pháp luật, chính sách, chiến lược, chương trình hành động và cụ thể hoá trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh hằng năm của các cấp, các ngành. Đoàn phối hợp với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể, tổ chức kinh tế, xã hội, các tập thể lao động và gia đình chăm lo giáo dục, đào tạo và bảo vệ thanh thiếu nhi; tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia vào việc quản lý nhà nước và xã hội.

Đoàn giữ vai trò nòng cốt chính trị trong việc xây dựng tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các thành viên khác của hội. Đối với Đội Thiếu niên tiền phong, Đoàn giữ vai trò là người phụ trách xây dựng tổ chức Đội.

*Ví dụ: Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh ở các cấp, các tổ chức thành lập chi đoàn, liên chi đoàn, đoàn cơ sở, huyện đoàn, tỉnh đoàn và tương đương.*

*Tóm lại, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tuân theo Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thực hiện các nhiệm vụ sau:*

Thực hiện Hiến pháp, pháp luật, Điều lệ, Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quy chế phối hợp và thống nhất hành động giữa các tổ chức thành viên trong Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; các chương trình phối hợp giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên với cơ quan nhà nước cùng cấp có liên quan.

Tập hợp ý kiến, kiến nghị của thành viên, đảng viên, đoàn viên, hội viên, Nhân dân và kết quả thực hiện chương trình phối hợp và thống nhất hành động gửi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

Tuyên truyền, vận động thành viên, đảng viên, đoàn viên, hội viên, Nhân dân thực hiện Hiến pháp và pháp luật, thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Vận động các thành viên, đảng viên, đoàn viên, hội viên của tổ chức mình thực hiện đúng chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc.

Giám sát, phản biện xã hội.

Đoàn kết, hợp tác, giúp đỡ những tổ chức, cá nhân chưa gia nhập Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhưng có tinh thần hưởng ứng, ủng hộ, thực hiện Chương trình hành động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

c) Mối quan hệ giữa các thành tố trong hệ thống chính trị (05 phút)

***Các quan hệ trong hệ thống chính trị Việt Nam, các quan hệ chính trị được xác lập theo một cơ chế chủ đạo là: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ.***

Toàn bộ hoạt động của hệ thống chính trị đều đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Thông qua bộ máy nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội của Nhân dân, Đảng Cộng sản Việt Nam thực hiện vai trò, chức năng lãnh đạo đối với toàn xã hội, nhằm phát huy và thực hiện quyền làm chủ của Nhân dân.

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Quyền lực của Nhà nước là quyền lực của Nhân dân giao cho để phục vụ Nhân dân. Nhà nước thể chế hóa đường lối, mục tiêu, chủ trương lãnh đạo của Đảng thành pháp luật, chính sách của Nhà nước và tổ chức thực hiện.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đại diện cho lợi ích rộng rãi của các giai cấp, tầng lớp xã hội, của toàn thể Nhân dân lao động và yêu nước Việt Nam, là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng, trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Tuỳ theo tính chất, tôn chỉ và mục đích đã được xác định, các tổ chức vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên chấp hành luật pháp, chính sách; đồng thời chăm lo, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên; giúp đoàn viên, hội viên nâng cao trình độ về mọi mặt và xây dựng cuộc sống mới; tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội. Mọi hành vi lợi dụng dân chủ, lợi dụng quyền lập hội để chống phá Đảng, chính quyền nhân dân, đi ngược lại lợi ích của Nhân dân và dân tộc đều vi phạm pháp luật Việt Nam và bị xử lý theo pháp luật.

Đảng, Nhà nước, cấp ủy và chính quyền địa phương tôn trọng tính tự chủ, tự nguyện, ủng hộ và tạo mọi điều kiện để Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động tích cực, sáng tạo đóng góp cho Đảng, chính quyền và đất nước, mang lại lợi ích cho Nhân dân. Đảng, chính quyền lắng nghe ý kiến đóng góp của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội. Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội hoạt động có hiệu quả, thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Trong hệ thống chính trị, các bộ phận cấu thành đều có chung một mục đích là duy trì và đại diện cho quyền lực và lợi ích của giai cấp và dân tộc. Cả hệ thống chính trị Việt Nam đều có chung một mục tiêu là phấn đấu vì một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội nhấn mạnh: Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Mặt trận và các đoàn thể chính trị -

xã hội góp phần quan trọng trong việc thực hiện cương lĩnh, mục tiêu, phương hướng chính trị của Đảng cầm quyền và Nhà nước xã hội chủ nghĩa. Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội góp phần bảo đảm sức mạnh của hệ thống chính trị. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quyết định việc tập hợp lực lượng nhân dân, tổ chức các phong trào nhân dân và xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc.

### **Cơ chế và các nguyên tắc vận hành**

Hệ thống chính trị Việt Nam hoạt động theo cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ.

Hệ thống chính trị Việt Nam hoạt động theo những nguyên tắc phổ biến của hệ thống chính trị nói chung như: nguyên tắc quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân; nguyên tắc ủy quyền có điều kiện và có thời hạn; nguyên tắc pháp quyền. Ngoài ra hệ thống chính trị Việt Nam hoạt động theo những nguyên tắc riêng như: tập trung dân chủ, lãnh đạo tập thể, cá nhân phụ trách. Nguyên tắc quyền lực nhà nước là tập trung thống nhất, không phân chia, nhưng có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực thi các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

#### **d) Đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam (05 phút)**

Hệ thống chính trị Việt Nam cũng được tổ chức theo những mô hình phổ biến của hệ thống chính trị các nước trên thế giới. Mặt khác hệ thống chính trị Việt Nam cũng có những đặc điểm riêng.

***Thứ nhất, hệ thống chính trị Việt Nam do duy nhất một Đảng Cộng sản lãnh đạo. Không tồn tại các đảng chính trị đối lập.*** Đặc điểm này thể hiện tính phổ biến của hệ thống chính trị ở các nước xã hội chủ nghĩa, vừa thể hiện tính đặc thù xuất phát từ điều kiện thực tế cụ thể ở Việt Nam. Bởi vì, ngay từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã được sự tín nhiệm của Nhân dân, được Nhân dân ủng hộ, tôn vinh ở vị trí lãnh đạo và thực tế Đảng đã xứng đáng với vị trí được tôn vinh này.

***Thứ hai, hệ thống chính trị Việt Nam là hệ thống chính trị được xây dựng trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, có tham khảo kinh nghiệm của thế giới.***

Toàn bộ hệ thống chính trị đều được tổ chức và hoạt động trên nền tảng tư tưởng là chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Đảng ta xác định “Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động cách mạng”.

***Thứ ba, do lịch sử hình thành gắn với các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên do Đảng thành lập và lãnh đạo,*** có mối quan hệ gắn bó, mật thiết với Đảng và Nhà nước. Các tổ chức thành viên của hệ thống chính trị đều do Đảng Cộng sản Việt Nam sáng lập: Nhà nước là hình thức tổ chức quyền lực của Nhân dân - do Đảng lập ra. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội do Đảng sáng lập có nhiệm vụ chính trị là tổ chức tập hợp, đoàn kết quần chúng, đại diện ý chí và nguyện vọng của quần chúng.

***Thứ tư, hệ thống chính trị Việt Nam là một hệ thống mang tính thống nhất và tập trung quyền lực.***

Tính thống nhất của hệ thống chính trị xuất phát từ nguồn gốc quyền lực của nhân dân ủy quyền cho Đảng, Nhà nước để thực hiện mục đích chung. Mục đích chính trị của toàn bộ hệ thống là: Xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản ở Việt Nam và mục tiêu cụ thể được xác định là dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

***Thứ năm, trong hệ thống chính trị Việt Nam, các thành viên có địa vị pháp lý vững chắc.*** Do vị trí, chức năng của mỗi thành viên trong hệ thống chính trị được quy định trong Hiến pháp và các đạo luật như: Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên...

## **II. ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - THÀNH TỐ HẠT NHÂN VÀ LÃNH ĐẠO CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VIỆT NAM (45 phút)**

### **1. Vai trò hạt nhân và yêu cầu khách quan Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị Việt Nam (10 phút)**

#### **a) Vai trò hạt nhân lãnh đạo (05 phút)**

Trong hệ thống chính trị Việt Nam, Đảng Cộng sản Việt Nam đóng vai trò hạt nhân lãnh đạo hệ thống chính trị và toàn bộ xã hội. Vai trò lãnh đạo đó xuất phát từ chính bản chất của một Đảng Cộng sản theo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Bản chất đó được hình thành từ 3 yếu tố quan trọng.

***Thứ nhất, Đảng Cộng sản khác về chất với các đảng chính trị hiện có (đảng tư sản)*** ở chỗ: Luôn đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng của giai cấp công nhân, Nhân dân lao động, đấu tranh và phấn đấu cho mục tiêu giải phóng con người, xóa bỏ bất công và áp bức trong xã hội, xây dựng một xã hội vì con người, vì sự phát triển và hoàn thiện các khả năng của con người.

***Thứ hai, Đảng Cộng sản là tổ chức của những người cộng sản tiêu biểu về mặt trí tuệ***, đồng thời luôn thu hút và tập hợp được những người tài giỏi nhất của giai cấp và xã hội.

***Thứ ba, Đảng Cộng sản còn có tính tiên phong, tiêu biểu cho những giá trị, tiến bộ và văn minh của nhân loại.***

Chính vì có “chất cộng sản” trên, Đảng luôn có được sự ủng hộ của Nhân dân, xứng đáng là lực lượng lãnh đạo Nhân dân giành lại quyền lực nhà nước từ tay giai cấp thống trị, lập nên Nhà nước, lãnh đạo Nhà nước tổ chức thực thi quyền lực của Nhân dân, cho Nhân dân và vì Nhân dân. Lãnh đạo Nhân dân và xã hội thực hiện mục tiêu xây dựng một xã hội tốt đẹp, phát triển - xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình này, sự lãnh đạo của Đảng là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho sự thành công của công cuộc xây dựng xã hội mới ở Việt Nam.

Đảng có vai trò lãnh đạo Nhà nước và xã hội nhưng mọi tổ chức đảng và đảng viên đều phải hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Đây là nguyên tắc hiến định đảm bảo nguyên tắc pháp quyền trong tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị Việt Nam, hướng tới mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

***Ví dụ: Hệ thống tổ chức đảng ở nước ta: Trung ương Đảng. Tổ chức đảng ở địa phương: Ấp, xã, huyện, tỉnh có các tổ chức đảng từ chi bộ, đảng bộ các cấp và tương đương. Tổ chức đảng ở các bộ, ban, ngành trực thuộc trung ương.***

#### **b) Yêu cầu khách quan Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị (05 phút)**

***Thứ nhất, sự lãnh đạo của Đảng xuất phát từ tính chất của một Đảng Cộng sản.***

Đảng Cộng sản khác với các đảng chính trị khác ở 03 tiền đề quan trọng: Là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, Đảng tập hợp những con người tiêu biểu của xã hội. Là đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, của Nhân dân lao động và của dân tộc. Việc ra đời và hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam trong suốt thời gian qua đã biểu hiện rõ tính chất nêu trên. Đảng là đảng của cả dân tộc, tức của mọi giai tầng trong xã hội. Hồ Chí Minh khẳng định rằng: “Đảng là đảng của giai cấp lao động, mà cũng là đảng của toàn dân”. Ngoài lợi ích đại diện cho dân, cho nước, Đảng không có lợi ích nào khác. Tiêu biểu về trí tuệ, Đảng tập hợp, thu hút được những người tài giỏi nhất của giai cấp và các tầng lớp Nhân dân vào trong tổ chức của mình. Ba tiền đề trên chính là yếu tố tạo nên sức mạnh, năng lực lãnh đạo của Đảng và sự tin tưởng, ủng hộ của Nhân dân.

***Thứ hai, việc lựa chọn con đường phát triển của đất nước dựa trên cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.***

Con đường phát triển này luôn cần có sự lãnh đạo của một Đảng cộng sản - Đảng luôn đại diện cho quyền và lợi ích chính đáng của Nhân dân và của dân tộc trong tổ chức và thực thi quyền lực của Nhân dân. Theo đó, Đảng vì mục tiêu, lý tưởng cộng sản của mình sẽ là lực lượng lãnh đạo Nhân dân giành chính quyền, giành lại quyền lực nhà nước về tay Nhân dân và tổ chức thực thi quyền lực của Nhân dân, cho Nhân dân và vì Nhân dân. Trong quá trình này, sự lãnh đạo của Đảng là điều kiện tiên quyết đảm bảo cho quyền lực nhà nước được thực thi vì mục đích, lợi ích của Nhân dân và xã hội.

***Thứ ba, xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của Việt Nam.***

Trong hệ thống chính trị một Đảng Cộng sản cầm quyền, không thể có một tổ chức hay lực lượng nào khác trong tương quan so sánh có khả năng dẫn dắt, lãnh đạo Nhân dân thực hiện được những mục đích tốt đẹp như Đảng Cộng sản Việt Nam đã thực hiện. Trong Điều lệ Đảng chỉ rõ mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh, không còn người bóc lột người, thực hiện thành công chủ nghĩa xã hội và cuối cùng là chủ nghĩa cộng sản. Đặc điểm này cho thấy rằng, đường lối cách mạng của Đảng là đúng đắn, phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân. Đây là cơ sở quan trọng cho sự lãnh đạo của Đảng ở Việt Nam hiện nay.

Trong sự lãnh đạo của mình, Đảng đề cao nguyên tắc tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong đó, tổ chức quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp.

Đảng lãnh đạo xã hội được xác định là chủ yếu bằng Nhà nước. Văn kiện Đại hội XI của Đảng đã nêu rõ: “Trong điều kiện Đảng ta là đảng cầm quyền và có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, phương thức lãnh đạo của Đảng phải chủ yếu bằng Nhà nước và thông qua Nhà nước”.

Tuy nhiên, khi trở thành một Đảng duy nhất cầm quyền lãnh đạo hệ thống chính trị và lãnh đạo toàn bộ xã hội trong thời kỳ hòa bình, Đảng phải luôn đề phòng khả năng chủ quan, duy ý chí, độc đoán, chuyên quyền. Việc phân định chức năng lãnh đạo của Đảng và chức năng quản lý của Nhà nước hiện nay làm cho sự lãnh đạo của Đảng trên thực tế có thể dẫn tới hai khuynh hướng: hoặc bao biện làm thay các công việc của Nhà nước, can thiệp trực tiếp vào các công việc của Nhà nước hoặc buông lỏng sự lãnh đạo của Đảng. Quá trình đổi mới hệ thống chính trị trong thời gian qua đã có sự phân định ngày càng rõ hơn chức năng, mối quan hệ của các bộ phận cấu thành hệ thống chính trị. Theo đó, ngoài việc xác định rõ nội dung lãnh đạo và đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, giữa các cơ quan của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội còn xây dựng quy chế phối hợp hoạt động, tạo sự thống nhất, thông suốt trong hoạt động của hệ thống chính trị.

*Ví dụ: Đảng tổ chức ra bộ máy Nhà nước, bố trí cán bộ vào các vị trí lãnh đạo, quản lý Nhà nước; xây dựng hệ thống pháp luật và cơ chế hoạt động của cơ quan Nhà nước, tổ chức kiểm soát quyền lực, giám sát thực thi quyền lực của Nhà nước.*

*- Bộ Chính trị là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội đại biểu toàn quốc, bao gồm 15 đồng chí: Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng, Chủ tịch Quốc hội,...*

## **2. Nội dung lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị (20 phút)**

Để thực hiện chức năng lãnh đạo, cần có các nội dung lãnh đạo. Nội dung lãnh đạo của Đảng là những vấn đề, nhiệm vụ cụ thể mà Đảng đặt ra và chủ yếu được xác định ở mục tiêu trong các đường lối, chủ trương, chính sách nhằm xây dựng và phát triển đất nước. Nội dung lãnh đạo của Đảng bao gồm tất cả các vấn đề về chính trị, tư tưởng, tổ chức, trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội: Kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại.

Về nguyên tắc: Đảng lãnh đạo toàn bộ hệ thống chính trị, toàn xã hội; Đảng lãnh đạo trực tiếp và tuyệt đối trên các lĩnh vực như cán bộ, công tác đối ngoại, an ninh, quốc phòng. Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.

### **Những nội dung lãnh đạo của Đảng:**

*Một là, Đảng đề ra Cương lĩnh chính trị, chiến lược, đường lối, chính sách lớn trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.* Trên cơ sở đó, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hóa chúng thành các luật lệ, quy định, chính sách và tổ chức thực hiện, Mặt trận và các tổ chức khác trong hệ thống chính trị dựa trên đường lối của Đảng, luật pháp, chương trình, kế hoạch của công tác và tổ chức thực hiện phù hợp với chức năng của từng tổ chức, Đảng không quyết định những vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền và trách nhiệm của Nhà nước và các tổ chức khác, Đảng tôn trọng tính độc lập của từng tổ chức.

*Ví dụ: Tại Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.*

*Đảng quyết định về đường lối đối nội, đối ngoại của đất nước.*



**Hai là, Đảng lãnh đạo xây dựng bộ máy Nhà nước trong sạch vững mạnh**, đủ năng lực và hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, thực sự là Nhà nước của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân. Việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng được tiến hành từng bước phù hợp với tình hình thực tiễn. Theo đó, ngoài việc lãnh đạo Quốc hội tập trung vào việc xây dựng hệ thống luật pháp đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, Đảng lãnh đạo Nhà nước thực hiện cải cách quy trình lập pháp, cải cách nền hành chính nhà nước chuyên nghiệp, hiện đại, cải cách tư pháp.

Bên cạnh đó, Đảng lãnh đạo xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội đủ sức tập hợp rộng rãi quần chúng Nhân dân và phát huy có hiệu quả quyền làm chủ của họ trên các lĩnh vực đời sống xã hội. Sự lãnh đạo của Đảng trên lĩnh vực này thể hiện ở việc đề ra các quan điểm, các nguyên tắc, tư tưởng chỉ đạo việc xây dựng tổ chức và hoạt động của các tổ chức; đề cao tính tự chủ, chủ động của các tổ chức. Đảng không can thiệp vào công việc tổ chức cụ thể của các thành viên khác trong hệ thống chính trị.

*Ví dụ: Qua 02 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã thực sự đem lại những kết quả tích cực, rõ nét trong toàn hệ thống.*

**Ba là, Đảng xác định thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ thông qua việc hoạch định chủ trương, chính sách cán bộ.**

Đảng quyết định những chính sách lớn về cán bộ, thực hiện công tác tổ chức và cán bộ trên tất cả các khâu đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, đánh giá và sử dụng cán bộ. Trực tiếp bố trí và quyết định nhân sự chủ chốt của hệ thống chính trị, nhất là ở các cấp cao, giới thiệu các đảng viên ưu tú, có uy tín, năng lực, trung thành với Đảng, dân tộc cho Nhân dân lựa chọn, bầu vào các vị trí lãnh đạo trong các cơ quan dân cử và các cơ quan nhà nước, các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

*Ví dụ: Đảng ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đầy đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.*

**Bốn là, Đảng tiến hành kiểm tra đối với các tổ chức Đảng, Nhà nước và các tổ chức chủ yếu khác trong hệ thống chính trị.**

Nội dung kiểm tra chủ yếu là việc quán triệt và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng, việc tuân thủ pháp luật và trách nhiệm trước Nhân dân. Đảng vừa trực tiếp kiểm tra, vừa tổ chức sự phối hợp hoạt động kiểm tra của cả hệ thống kiểm tra Đảng, giám sát của Quốc hội, thanh tra Nhà nước, điều tra của Viện Kiểm sát và kiểm tra của các tổ chức chính trị - xã hội khác. Thông qua kiểm tra, phát hiện những việc làm đúng, những sai sót trong tổ chức thực hiện, qua đó tiến hành sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm và tiếp tục bổ sung, hoàn thiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Từ đó nâng cao chất lượng lãnh đạo của Đảng, hiệu lực, hiệu quả của Nhà nước, hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội và đội ngũ cán bộ, đảng viên.

*Ví dụ: Đảng thành lập Ủy ban kiểm tra từ Trung ương đến địa phương. Ủy ban Kiểm tra Trung ương, Ủy ban Kiểm tra cấp tỉnh, huyện, xã; Ủy ban Kiểm tra của các ban ngành,...*

*Như vậy, nội dung lãnh đạo của Đảng được thể hiện trong cương lĩnh chính trị, đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, bảo đảm tính định hướng chính trị cho sự phát triển đất nước, tạo cơ sở cho tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị và toàn bộ xã hội hướng tới mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.*

### **3. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị (15 phút)**

**- Phương thức lãnh đạo của Đảng chính là cách thức tác động của Đảng đối với những đối tượng lãnh đạo nhằm biến đường lối chủ trương của Đảng thành nhận thức và hành động, qua đó thực hiện được các nhiệm vụ cách mạng do Đảng đề ra.**

+ Chủ thể tác động: Đảng Cộng sản Việt Nam.

+ Đối tượng tác động: Nhà nước, các lực lượng xã hội, các tổ chức, cá nhân.

+ Phương thức tác động: Thông qua hệ thống những cách thức, phương pháp, biện pháp, quy trình, lề lối làm việc, tác phong công tác của Đảng.

+ Mục đích: Nhằm biến đường lối chủ trương của Đảng thành nhận thức và hành động của đối tượng lãnh đạo qua đó thực hiện các nhiệm vụ cách mạng do Đảng đề ra.

#### **- Phương thức lãnh đạo của Đảng**

Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) xác định phương thức lãnh đạo của Đảng đối với xã hội bằng:

**+ Đảng lãnh đạo xã hội bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương công tác.**

Cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và các chủ trương lớn của Đảng, được thể hiện trong Cương lĩnh, văn kiện, các nghị quyết của Đảng. Trên cơ sở những quan điểm đường lối, chính sách lớn của Đảng, Nhà nước thể chế hóa thành Hiến pháp, các đạo luật, các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước.

**+ Đảng lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra và bằng hành động gương mẫu của đảng viên.**

Công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động: Đây là một phương thức lãnh đạo chủ yếu và quan trọng của Đảng. Đường lối, mục tiêu, chủ trương, chính sách của Đảng dù có đúng đắn và khoa học vì dân, nhưng nếu không có sự vận động thì chúng cũng khó đến được các chủ thể khác trong hệ thống chính trị, khó tạo được sự thống nhất về tư tưởng và hành động. Phương thức lãnh đạo này mang tính dân chủ, góp phần tạo sự đồng thuận và huy động sức mạnh của hệ thống xã hội.

*Ví dụ: Quy định số 47-QĐ/TW ngày 01/11/2011 của Ban Chấp hành Trung Ương khóa XI quy định về những điều đảng viên không được làm.*

**+ Đảng giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo chính quyền và các đoàn thể.**

Công tác tổ chức, cán bộ, Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị.

*Ví dụ: Ban chấp hành Đảng bộ xã cử đảng viên của mình vào các vị trí lãnh đạo: Chủ tịch xã, trưởng công an xã, chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự xã, bí thư xã Đoàn, chủ tịch hội phụ nữ xã,...*

**+ Đảng không làm thay công việc của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.**

Công tác kiểm tra, giám sát được coi là một phương thức lãnh đạo của Đảng. Lãnh đạo mà không có kiểm tra, giám sát thì coi như không lãnh đạo. Việc kiểm tra, giám sát của Đảng giúp cho việc nhận diện, nắm bắt và thực hiện chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng đã đúng chưa, có những vướng mắc, bất cập gì trong thực tế và cần phải hoàn thiện chính sách hay khắc phục như thế nào.

**+ Sự gương mẫu của đảng viên, nhất là những người đứng đầu các tổ chức, cơ quan của Đảng.**

Sự gương mẫu của mỗi đảng viên, nhất là của những người đứng đầu của ở các vị trí cao của hệ thống chính trị luôn có sức lay động và cảm hóa mạnh mẽ đối với Nhân dân.

*Ví dụ: Quy định số 08-QĐi/TW ngày 25/10/2018 Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương.*

**+ Đảng lãnh đạo hệ thống chính trị, đồng thời là một bộ phận của hệ thống ấy. Đảng liên hệ mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.**

Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị. Thông qua tính kỷ luật và thống nhất trong Đảng, các đảng viên và tổ chức đảng sẽ là người tuân thủ thực hiện đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng. Đồng thời họ cũng là người có vai trò phổ biến, vận động, thuyết phục đối với các thành viên khác của xã hội nhận thức và thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng.

Ngoài những điểm nêu trên, Đảng lãnh đạo Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân từ uy tín của Đảng, từ sự đề cao và tôn trọng vai trò của Nhà nước, các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội.

### **III. ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ** (20 phút)

#### **1. Yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị** (05 phút)

**Thứ nhất, xuất phát từ bối cảnh của xã hội hiện đại đã làm thay đổi cấu trúc quyền lực** giữa các chủ thể trong đời sống chính trị - xã hội trong phạm vi quốc gia, khu vực và quốc tế.

Theo đó, các chủ thể có các khả năng và quyền lực riêng trong việc tạo dựng quyền lực, dẫn tới sự tham gia, tác động đến nhiều hoạt động chính trị và buộc các hệ thống chính trị phải thay đổi cách thức tổ chức và hoạt động của

mình để có thích ứng và đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Chẳng hạn, việc tổ chức và thực thi quyền lực đang có xu hướng giảm dần tính thứ bậc, tầng nấc trung gian để tăng hiệu lực và hiệu quả, xu hướng dùng quyền lực trí tuệ, quyền lực thông minh cũng chiếm ưu thế hơn so với dùng sức mạnh bạo lực, cưỡng chế. Cách thức tổ chức và phương thức thực thi quyền lực thay đổi, dẫn tới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị cũng phải thay đổi một cách tương thích.

***Thứ hai, đổi mới hệ thống chính trị là yêu cầu khách quan nhằm khắc phục những yếu kém tồn tại trong hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay.***

Thực tiễn hoạt động của hệ thống chính trị đã bộc lộ những hạn chế của nó: “Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị còn cồng kềnh, nhiều tầng nấc, nhiều đầu mối; hiệu lực, hiệu quả hoạt động chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Chức năng, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ của một số cơ quan, tổ chức chưa thật rõ, còn chồng chéo, trùng lặp. Việc phân công, phân cấp, phân quyền giữa các ngành, các cấp và trong từng cơ quan, tổ chức chưa hợp lý, mạnh mẽ và đồng bộ, còn tình trạng bao biện, làm thay hoặc bỏ sót nhiệm vụ... Tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội chậm đổi mới...”

*Ví dụ: Hiện nay, để tinh giảm biên chế ở các địa phương đã sáp nhập văn phòng của Hội đồng nhân dân và văn phòng Đảng ủy.*

*Thực hiện thí điểm: Bí thư kiêm chủ tịch địa phương cùng cấp hoặc Bí thư kiêm chủ tịch Hội đồng nhân dân cùng cấp.*

***Thứ ba, xuất phát từ sự chủ động trong lãnh đạo của Đảng đối với xây dựng và hoàn thiện hệ thống chính trị Việt Nam.***

Nhận thức được những hạn chế trong tổ chức và hoạt động hệ thống chính trị ở mỗi thời kỳ, các nghị quyết đại hội Đảng đề xác định nhiệm vụ quan trọng là đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thực hiện cải cách nền hành chính và gần đây nhất Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XII đã tập trung vào việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

## ***2. Nguyên tắc, nhiệm vụ và giải pháp cơ bản (15 phút)***

### ***a) Nguyên tắc đổi mới hệ thống chính trị (05 phút)***

***- Đổi mới hệ thống chính trị phải bảo đảm ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội bền vững.***

Đây là nguyên tắc quan trọng nhất để từng bước đổi mới vững chắc, tránh sự nóng vội, chủ quan và có thể sai lầm về mặt chính trị. Do vậy, đổi mới hệ thống chính trị phải được tiến hành một cách đồng bộ, thống nhất, nhưng cũng phải có lộ trình, bước đi phù hợp.

***- Đổi mới hệ thống chính trị phải đảm bảo nâng cao hiệu lực lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị.***

Sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước và xã hội là một nguyên tắc hiến định và trong hệ thống chính trị một đảng thì vấn đề không nằm ở việc tăng cường sự lãnh đạo mà quan trọng là làm thế nào để tăng hiệu lực lãnh đạo.

***- Đổi mới hệ thống chính trị không làm thay đổi bản chất của chế độ mà là làm cho hệ thống chính trị ngày càng được tổ chức hợp lý, hoạt động hiệu***

lực, hiệu quả hơn, đáp ứng được những yêu cầu đòi hỏi của Nhân dân, xã hội và sự phát triển của đất nước trong điều kiện hội nhập khu vực, quốc tế và sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

b) Nhiệm vụ và giải pháp đổi mới tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị trong giai đoạn hiện nay *(10 phút)*

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng tiếp tục nhấn mạnh nhiệm vụ: “*tiếp tục thể chế hóa, cụ thể hóa mối quan hệ “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”, nhất là nội dung Nhân dân làm chủ và phương châm “*dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”.

Nghị quyết Hội nghị BCHTW Đảng lần thứ 6 khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp, tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đã đề ra nhiệm vụ và giải pháp đổi mới hệ thống chính trị. Trong thời gian tới cần tập trung vào các giải pháp chủ yếu sau:

- ***Nghiên cứu, hoàn thiện mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị*** phù hợp với yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

- ***Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị.*** Trên cơ sở đó rà soát lại hệ thống tổ chức hiện có để nhận diện và khắc phục sự chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các tổ chức này, đồng thời sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định của Đảng, Nhà nước về tổ chức bộ máy hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- ***Thực hiện phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm;*** đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm soát quyền lực chặt chẽ bằng các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đề cao trách nhiệm giải trình và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- ***Đảng thống nhất lãnh đạo xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy, biên chế của toàn hệ thống chính trị.*** Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát việc chấp hành các quy định về sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế trong hệ thống chính trị. Kiên quyết thực hiện các biện pháp nhằm loại bỏ các tổ chức, các cấp trung gian, trùng lặp chức năng, tinh giản biên chế.

Ngoài các giải pháp cho toàn hệ thống ở trên, cần thực hiện một số giải pháp riêng cho các tổ chức của hệ thống:

#### ***Đối với Đảng***

***Thứ nhất, kiện toàn và nâng cao chất lượng các cơ quan tham mưu và các tổ chức Đảng*** ở trung ương theo hướng làm tăng hàm lượng trí tuệ cho các chủ trương, định hướng chính sách lớn của Đảng trong bối cảnh hiện nay.

***Thứ hai, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội*** theo hướng phát huy tính tự chủ, chủ động, tích cực của các tổ chức này trong thực thi chức năng của mình.

***Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp***, nhất là đối với cán bộ cấp chiến lược đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế tri thức, khoa học

công nghệ và hội nhập quốc tế. Đồng thời kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, làm trong sạch đội ngũ của Đảng, củng cố niềm tin của dân đối với Đảng.

*Đối với Nhà nước*

**Tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, xây dựng cơ chế “kiểm soát”** giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp, xây dựng và hoàn thiện cơ chế bảo hiến.

**Quốc hội cần phải nâng cao chất lượng hoạt động, nhất là trong hoạt động lập pháp** để đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu quản lý nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và yêu cầu của xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Do vậy, cần phải tăng số đại biểu chuyên trách, giảm số lượng đại biểu kiêm nhiệm công tác ở các cơ quan hành pháp.

**Chính phủ, cần phải đổi mới theo hướng xây dựng một Chính phủ hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả.** Theo đó, Chính phủ, các bộ, ngành tiếp tục thực hiện đổi mới, kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tập trung vào quản lý vĩ mô, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, cơ chế, chính sách; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành và hiệu quả tổ chức thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành.

**Rà soát nhiệm vụ, quyền hạn để phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý** giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương để góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; phát huy tính chủ động, sáng tạo, đề cao tinh thần trách nhiệm của từng cấp, từng ngành gắn với cơ chế kiểm soát quyền lực.

**Tiếp tục cải cách hành chính,** nhất là cải cách thủ tục hành chính, kiện toàn tổ chức, giảm đầu mối, bỏ cấp trung gian, tinh giản biên chế của các bộ, ngành, cơ quan thuộc Chính phủ, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân. Đẩy mạnh và kiên quyết thực hiện tách chức năng quản lý Nhà nước ra khỏi chức năng kinh doanh. Định rõ quyền và trách nhiệm của những người đứng đầu các cơ quan trực thuộc Chính phủ và chính quyền địa phương.

**Đối với hệ thống Tòa án và Viện kiểm sát: Tòa án phải được đảm bảo xét xử độc lập.** Xét xử độc lập của Tòa án là nguyên tắc hiến định, nhưng nếu trong thực tế không tạo ra các điều kiện đảm bảo thì các thẩm phán vẫn có khả năng bị chi phối, ảnh hưởng bởi các quyền lực mạnh và lợi ích lớn trong xã hội. Tiếp tục thực hiện xây dựng tòa án khu vực và dần tách tòa án khỏi hệ thống hành chính nhà nước. Nâng cao chất lượng tranh tụng tại tòa bằng việc xây dựng và chuẩn hóa đội ngũ luật sư, hiệp hội luật sư. Sắp xếp, đổi mới Viện Kiểm sát theo hướng tập trung vào thực hiện chức năng điều tra, công tố.

*Đối với chính quyền địa phương*

**Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện thể chế xây dựng chính quyền địa phương. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương,** quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã; quy định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của chính quyền cấp

tỉnh, cấp huyện, cấp xã; quy định rõ cơ chế phân cấp, ủy quyền và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khi được phân cấp, ủy quyền giữa các cấp chính quyền địa phương.

***Nghiên cứu, thực hiện giảm hợp lý số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và giảm đại biểu Hội đồng nhân dân công tác ở các cơ quan quản lý nhà nước;*** giảm số lượng phó chủ tịch Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện. Quy định khung số lượng các cơ quan trực thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và khung số lượng cấp phó của các cơ quan này.

***Rà soát, sắp xếp tổ chức bên trong của các sở, ngành theo hướng tinh gọn đầu mối.*** Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, chuyên nghiệp; tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình trung tâm phục vụ hành chính công, cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp.

***Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội.***

***Kiến toàn tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội*** nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ trong mỗi tổ chức, chú trọng ở hai cấp trung ương và cơ sở; khắc phục tình trạng “hành chính hóa” trong tổ chức bộ máy, giảm bớt những cấp, vị trí trung gian, tạo cho bộ máy tổ chức gọn nhẹ, năng động, thiết thực.

***Đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội*** theo hướng đảm bảo đúng tôn chỉ, mục đích, tập trung cho cơ sở; đại diện và bảo vệ một cách thiết thực quyền lợi chính đáng và hợp pháp của hội viên, đoàn viên, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và quản lý xã hội.

***Để Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội có sự độc lập nhất định trong tổ chức và hoạt động,*** Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội phải nỗ lực, chủ động trong việc huy động nguồn lực của tổ chức, dân tự chủ về kinh phí. Trong khi đó sự hỗ trợ kinh phí hoạt động từ Nhà nước nên được bàn thảo và quyết định trước theo các nhu cầu công việc và điều kiện hoạt động, vừa đảm bảo sự độc lập, chủ động của các tổ chức vừa nâng cao được hiệu quả sử dụng.

***Để nâng cao tính hiệu quả của việc giám sát, phản biện đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước:*** một mặt, Đảng, Nhà nước cần cụ thể hóa cơ chế tư vấn, giám sát, phản biện của Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cũng cần được tổ chức và thay đổi cách thức giám sát và phản biện. Hoạt động giám sát được thực hiện theo đúng tính chất là ai ở đâu, làm gì thì giám sát và phản biện cái đó. Việc giám sát và phản biện được thực hiện xuất phát từ chính lợi ích, lĩnh vực hoạt động của các cá nhân, tổ chức, hiệp hội và do vậy cũng có tính chuyên môn. Mặt trận sẽ đóng vai trò tiếp nhận sự phản hồi, giám sát của các tổ chức thành viên, kết nối tạo mạng lưới hỗ trợ hoặc huy động nguồn lực, kết nối với Đảng, Nhà nước trong việc phản ánh, đề xuất, kiến nghị, tư vấn về các vấn đề giám sát và phản biện.

### **KẾT LUẬN** (05 phút)

Qua hơn 30 năm đổi mới, dưới sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, đất nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn về kinh tế, xã hội và đang đứng trước những yêu cầu mới của sự phát triển. Trước tình hình đó đòi hỏi toàn bộ hệ thống Chính trị của ta phải được kiện toàn và đổi mới phù hợp với tình hình mới đáp ứng yêu cầu với sự phát triển của đất nước hiện nay. Là đoàn viên đang thực hiện nhiệm vụ trong môi trường Quân đội cần phải nghiên cứu, nắm chắc về hệ thống chính trị của nước ta, hiểu được chức năng cơ bản của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước; nắm chắc chức năng, nhiệm vụ của Quân đội, nhiệm vụ của đơn vị; xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới./.



## **Phần ba: HƯỚNG DẪN THẢO LUẬN, ÔN TẬP (10 phút)**

### **I. NỘI DUNG**

**Câu hỏi 1:** Mô tả cấu trúc, những đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam?

**Câu hỏi 2:** Vai trò, những nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị Việt Nam?

**Câu hỏi 3:** Tại sao phải tiếp tục đổi mới hệ thống chính trị Việt Nam?

**Câu hỏi 4:** Các nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả?

**Câu hỏi 5:** Vị trí, vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong hệ thống chính trị Việt Nam?

### **II. PHƯƠNG PHÁP**

**1. Đối với Tổ trưởng:** Nêu câu hỏi thảo luận, định hướng, gợi mở nội dung cần tập trung thảo luận để người học tìm hiểu nghiên cứu trả lời. Phát huy tinh thần xung phong của người học kết hợp với chỉ định ý kiến. Tổng hợp kết luận nội dung, giải đáp những thắc mắc của người học. Vấn đề nào chưa rõ hoặc nhiều ý kiến trái chiều thì tổng hợp báo cáo người lên lớp.

**2. Đối với người học:** Tìm hiểu, nghiên cứu tài liệu có liên quan đến bài học, chuẩn bị nội dung, tích cực xung phong thảo luận các vấn đề tổ trưởng đặt ra. Quá trình tham gia thảo luận phát huy tốt tinh thần, trách nhiệm, mạnh dạn nêu những vấn đề còn chưa hiểu, chưa rõ và đưa ra quan điểm, chính kiến của mình về nội dung thảo luận.

### **III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian thảo luận, ôn tập: 01 giờ.
- Từ 19 giờ 00 đến 19 giờ 05, tự nghiên cứu.
- Từ 19 giờ 05 đến 19 giờ 15, thảo luận nội dung 1: Mô tả cấu trúc, những đặc điểm của hệ thống chính trị Việt Nam.
- Từ 19 giờ 15 đến 19 giờ 25, thảo luận nội dung 2: Vai trò, những nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị Việt Nam.
- Từ 19 giờ 25 đến 19 giờ 35, thảo luận nội dung 3: Tại sao phải tiếp tục đổi mới hệ thống chính trị Việt Nam.
- Từ 19 giờ 35 đến 19 giờ 45, thảo luận nội dung 4: Các nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả
- Từ 19 giờ 45 đến 19 giờ 55, thảo luận nội dung 5: Vị trí, vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong hệ thống chính trị Việt Nam.
- Từ 19 giờ 55 đến 20 giờ 00, kết luận.

### **IV. ĐỊA ĐIỂM**

- Thảo luận: Tại phòng trung đội.
- Kết luận: Tại phòng giao ban Đại đội.

### **V. PHỤ TRÁCH**

- Phụ trách các tổ: Đồng chí Phân đoàn trưởng.
- Phụ trách chung: Đồng chí Bí thư Chi đoàn.

### **VI. TÀI LIỆU**

Sách “Các bài học lý luận chính trị dành cho đoàn viên” nhà xuất bản Thanh niên.